

<p>sát SGK</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả - Yêu cầu thực hành + Tác động lên chiếc bơm ntn để chứng minh không khí có thể nén lại và giãn ra? + Nêu một số ví dụ về việc ứng dụng một số tính chất của không khí trong đời sống? <p>4. Cũng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét - Chuẩn bị bài 32 	<p>hình 2b, 2c và rút ra kết luận: Không khí có thể bị nén lại hoặc giãn ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động cả lớp - HS vừa làm thử với chiếc bơm xe đạp vừa trả lời + Làm bơm, kim tiêm, bơm xe... <p>- Lắng nghe</p>
--	---

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

Đạo đức

Tiết 16: YÊU LAO ĐỘNG (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU

- Nêu được ích lợi trong lao động.
- Tích cực tham gia các hoạt động lao động ở lớp, ở trường, ở nhà phù hợp với khả năng của bản thân.
- Không đồng tình với những biểu hiện lười lao động
- Biết được ý nghĩa của lao động
- Không yêu cầu HS tập hợp và giới thiệu những tư liệu khó sưu tầm, có thể chỉ kể sự chăm chỉ lao động của mình hoặc của các bạn trong lớp, trong trường.

Các KNS

- Kỹ năng xác định giá trị của lao động.
- Kỹ năng quản lí thời gian để tham gia làm những việc vừa sức ở nhà và ở trường.

PP/KTDH

- Thảo luận
- Dự án.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- Một số đồ dụng, đồ vật phục vụ cho trò chơi đúng vai

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ổn định lớp:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại sao chúng ta phải kính trọng, biết ơn thầy cô giáo? - Em hãy nêu những việc làm thể hiện lòng kính trọng và biết ơn thầy cô giáo 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 em lên bảng trả lời - 2 em đứng tại chỗ nêu

3. Bài mới:

HD1: Đọc truyện "Một ngày của Lê-chi-a"

- GV đọc lần 1
- Gọi HS đọc lần 2
- Cho các nhóm đôi thảo luận 3 câu hỏi SGK
- Đại diện nhóm trình bày
- KL : Cơm ăn, áo mặc, sách vở...đều là sp của lao động. Lao động đem lại cho con người niềm vui và giúp cho con người sống tốt hơn.
- Gọi HS đọc ghi nhớ và học thuộc lòng

HD2: Làm bài trắc nghiệm (Bài 1SGK)

- Gọi 1 em đọc yêu cầu
- Yêu cầu các nhóm 2 em thảo luận ghi ra BC.
- Đại diện nhóm trình bày
- GV kết luận về những biểu hiện của yêu lao động - lười lao động

HD3: Đóng vai (Bài 2SGK)

- Gọi 2HS nối tiếp nhau đọc 2 tình huống
- Gọi 1 số nhóm lên đóng vai
- Tổ chức cho HS thảo luận:
 - + Cách xử lí trong mỗi tình huống đã phù hợp chưa? Vì sao?
 - + Ai có cách ứng xử khác? ...
- GV nhận xét và kết luận về cách ứng xử trong mỗi tình huống

4. Củng cố, dặn dò:

- Gọi HS đọc ghi nhớ
- Nhận xét
- Chuẩn bị bài tập 3,4,5,6

- Lắng nghe
- 2 em đọc.
- Thảo luận nhóm đôi
- Đại diện từng nhóm trình bày.
- HS trao đổi, thảo luận.
- Lắng nghe

- 2 em đọc, cả lớp đọc thầm thuộc lòng
- 1 em đọc
- Thảo luận nhóm 2 em làm BT
- HS bày tỏ ý kiến vào BC

- Đại diện từng nhóm trình bày, lớp nhận xét, bổ sung.

- 2 em đọc.
- Nhóm 2 em thảo luận và đóng vai
- 4 nhóm tiếp nối trình bày
- Lớp nhận xét, bổ sung

- 2 em đọc
- Lắng nghe

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

Luyện từ và câu
Tiết 32: CÂU KỂ

I MỤC TIÊU

- HS hiểu thế nào là câu kể, tác dụng của câu kể. (ND ghi nhớ)
- Nhận biết được câu kể trong đoạn văn (BT1, mục III); biết đặt một vài câu kể để tả, trình bày ý kiến (BT2).

II. ĐỒ DÙNG

- Đoạn văn ở BT1 viết trên bảng phụ
- Giấy khổ to và bút dạ

III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định lớp:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS lên bảng, mỗi em viết 2 câu thành ngữ, tục ngữ mà em biết.- Gọi HS đọc thuộc lòng các câu thành ngữ, tục ngữ trong bài. <p>3. Bài mới:</p> <p>* GT bài: - Nêu MĐ - YC của tiết học</p> <p>HD1: Tìm hiểu ví dụ</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập- Gọi HS đọc câu văn được viết bằng phần đồ+ Câu đó là kiểu câu gì? Được dùng trong để làm gì?+ Cuối câu ấy có dấu gì? <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Những câu còn lại trong bài văn dùng để làm gì?- Cuối mỗi câu có dấu gì? <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Yêu cầu thảo luận nhóm đôi- HDHS nhận xét, bổ sung, GV chốt lại lời giải đúng:+ Ba-ra-ba uống rượu đã say+ Vừa hơ bộ râu, lão vừa nói:+ Bất được thằng người gỗ, ta sẽ tống nó	<ul style="list-style-type: none">- 2 em lên bảng.- 2 em đọc- Lắng nghe- 1 em đọc+ Những kho báu ấy ở đâu?+ là câu hỏi, được dùng để hỏi về điều chưa biết+ dấu chấm hỏi- 1 HS đọc yêu cầu bài tập- Nhóm 2 em thảo luận trả lời:+ giới thiệu, miêu tả và kể sự việc liên quan đến Bu-ra-ti-nô+ dấu chấm- 1 HS đọc yêu cầu bài tập- Thảo luận nhóm đôi- Tiếp nối phát biểu, bổ sung+ Kể về Ba-ra-ba+ Kể về Ba-ra-ba+ Suy nghĩ của Ba-ra-ba

<p>vào cái lò sưởi này.</p> <p>- Hỏi: + Câu kể dùng để làm gì?</p> <p>+ Dấu hiệu nào để nhận biết câu kể?</p> <p>HD2: Nêu ghi nhớ</p> <p>- Gọi HS đọc ghi nhớ</p> <p>- Gọi HS đặt câu kể</p> <p>HD3: Luyện tập</p> <p>Bài 1:</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung</p> <p>- Phát giấy và bút dạ cho 2 nhóm, yêu cầu tự làm bài</p> <p>- GV chốt lại lời giải đúng</p> <p>Bài 2:</p> <p>- Gọi HS đọc bài tập 2</p> <p>- Yêu cầu tự làm bài</p> <p>- Gọi HS trình bày, GV sửa lỗi dùng từ, diễn đạt và cho điểm những HS viết tốt</p> <p>4. Củng cố, dặn dò:</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- Chuẩn bị bài 33</p>	<p>+ Câu kể dùng để kể, tả hoặc giới thiệu về sự vật, sự việc, nói lên ý kiến hoặc tâm tư, tình cảm của mỗi người.</p> <p>+ Cuối câu kể có dấu chấm</p> <p>- 2 em đọc, lớp học thuộc lòng</p> <p>- 1 số em tiếp nối đặt câu</p> <p>- 1 em đọc</p> <p>- 2 cùng bàn làm VT hoặc phiếu</p> <p>- Dán phiếu lên bảng</p> <p>- Nhận xét, bổ sung</p> <p>+ Kể sự việc-Tả cảnh điều- Kể sự việc-Tả tiếng sáo điều- Nêu ý kiến, nhận định</p> <p>- 1 em đọc</p> <p>- Tự làm VBT</p> <p>Cả nhà ăn cơm trưa xong, em cùng mẹ rửa chén đĩa.</p> <p>- 5 em trình bày</p> <p>- Lắng nghe</p>
--	--

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

Toán
Tiết 79: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU :

- Biết chia cho số có 3 chữ số
- (làm BT1a; 2)

III HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ổn định lớp:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <p>- Gọi 4 em lên bảng giải bài 1 SGK/86</p> <p>- Kiểm tra bảng chia</p>	<p>- 4 em lên bảng làm bài.</p> <p>- HS trung bình</p>

<p>- Nhận xét, sửa sai</p> <p>3. Luyện tập:</p> <p>Bài 1a:</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS đặt tính rồi tính- Giúp HS yếu ước lượng số thương và nhân trừ nhẩm- Gọi HS nhận xét, chữa bài <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc đề- Gợi ý để HS nêu các bước giải <p>- Gọi 1 em lên bảng tóm tắt đề</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu nhóm 2 em thảo luận làm bài. Phát phiếu cho 2 nhóm- Gọi HS nhận xét <p>- Kết luận, ghi điểm.</p> <p>Bài 3a: <u>Dành cho HS khá, giỏi nếu còn thời gian.</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc bài tập- HDHS ôn lại quy tắc chia một số cho một tích- HDHS chọn 2 trong 3 cách để làm bài- Yêu cầu tự làm VBT <p>- Kết luận, ghi điểm</p> <p>4. củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét- Chuẩn bị bài 80	<p>Bài 1a:</p> <ul style="list-style-type: none">- 3 HS lên bảng thực hiện, cả lớp làm vào VBT $708 : 354 = 2 \quad 7552 : 236 = 32$ $9060 : 456 = 20$ <ul style="list-style-type: none">- HS nhận xét <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- 1HS đọc đề+ Tính số gói kẹo+ Tính số hộp để xếp hết số kẹo đó+ Mỗi hộp 120 gói: 24 hộp Mỗi hộp 160 gói: ? hộp- Nhóm 2 em làm VT hoặc phiếu- Dán phiếu lên bảng: <p>Số gói kẹo trong 24 hộp là:</p> $120 \times 24 = 2880 \text{ (gói)}$ <p>Nếu mỗi hộp chứa 160 gói kẹo thì cần số hộp là:</p> $2880 : 160 = 18 \text{ (hộp)}$ <ul style="list-style-type: none">- 1 em đọc- 2 em nêu <ul style="list-style-type: none">- 1 HS lên bảng thực hiện, cả lớp làm vào VBT $+ 2205 : (35 \times 7) = 2205 : 245 = 9$ $+ 2205 : (35 \times 7) = 2205 : 35 : 7 = 63 : 7 = 9$ $+ 2205 : (35 \times 7) = 2205 : 7 : 35 = 345 : 35 = 9$ <ul style="list-style-type: none">- Lớp nhận xét- Lắng nghe
--	---

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

Địa lí
Tiết 16: THỦ ĐÔ HÀ NỘI

I. MỤC TIÊU

- Nêu được một số đặc điểm chủ yếu của thành phố Hà Nội.
- + Thành phố lớn của trung tâm đồng bằng Bắc Bộ.
- + Hà Nội là trung tâm chính trị, văn hóa, khoa học và kinh tế lớn của đất nước
- Xác định được vị trí của thủ đô Hà Nội trên bản đồ Việt Nam.
- HS khá giỏi dựa vào hình 3,4 trong SGK so sánh những điểm khác nhau giữa khu phố cổ và khu phố mới (về nhà cửa, đường phố...)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Các bản đồ: hành chính, giao thông VN; bản đồ Hà Nội
- Tranh ảnh về Hà Nội

III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định lớp:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Kể tên một số nghề thủ công của người dân đồng bằng Bắc Bộ?- Chợ phiên ở đồng bằng Bắc Bộ có đặc điểm gì? <p>3. Bài mới:</p> <p>* GT bài: GV vào bài trực tiếp, ghi đề lên bảng.</p> <p>HD1: Hà Nội-TP lớn ở trung tâm ĐB Bắc Bộ</p> <ul style="list-style-type: none">- Giảng: Hà Nội là TP lớn nhất ở miền Bắc...- Yêu cầu quan sát bản đồ hành chính, giao thông VN và lược đồ SGK, trả lời:<ul style="list-style-type: none">+ Chỉ vị trí của Hà Nội trên lược đồ và cho biết Hà Nội giáp những tỉnh nào? <p>+ Từ Bạc Liêu, em có thể đến Hà Nội bằng các phương tiện giao thông nào?</p> <ul style="list-style-type: none">- GV kết luận lời giải đúng <p>HD2: Thành phố cổ đang càng ngày càng phát triển</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu các nhóm dựa vào vốn hiểu biết, SGK và tranh ảnh để thảo luận:<ul style="list-style-type: none">+ Thủ đô Hà Nội còn có tên nào khác?	<ul style="list-style-type: none">- 2 em lên bảng trả lời <p>* <u>Làm việc cả lớp</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe- HS làm việc với SGK và trình bày<ul style="list-style-type: none">+ 1 em vừa chỉ bản đồ vừa nêu: Hà Nội giáp với các tỉnh Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Hà Tây, Hưng Yên, Bắc Ninh, Bắc Giang+ máy bay, tàu hỏa, ô tô <p>- Lớp nhận xét, bổ sung</p> <p>* <u>Làm việc nhóm 4 em</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Thảo luận nhóm- Đại diện nhóm trình bày<ul style="list-style-type: none">+ Đại La, Thăng Long, Đông Đô, Đông Quan...